**MA TRẬN, ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II- MÔN NGỮ VĂN 6 – NĂM HỌC 2023 2024**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** (Số câu) | Chủ để: Trái đất – Ngôi nhà chung/ Văn bản thông tin |  | **3** |  | **3** |  | **1** |  | **1** | **8** |
| Tỉ lệ % điểm | | |  | **15** |  | **30** |  | **10** |  | **5** | **60** |
| **2** | **Viết**  (số ý/câu) | Bài văn kể lại một truyện cổ tích bằng lời của một nhân vật/ Bài văn nghị luận về một hiện tượng ( vấn đề) trong đời sống. |  | 1\* |  | 1\* |  | 1\* |  | 1\* | 1 |
| Tỉ lệ % điểm | | |  | **10** |  | **15** |  | **10** |  | **5** | **40** |
| **Tỉ lệ % điểm các mức độ nhận thức** | | | **70** | | | | **30** | | | | **100** |

**BẢNG ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/ chủ đề** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Trái đất – Ngôi nhà chung/ Văn bản thông tin | **Nhận biết:**  -Nhận biết kiểu ( loại )văn bản, nhận biết trạng ngữ, chi tiết trong văn bản,…  **Thông hiểu:**  -Hiểu công dụng của dấu ngoặc kép, tác dụng của biện pháp tu từ ( phép tu từ liệt kê)  -Nêu được nội dung của chi tiết trong văn bản, nội dung của văn bản.  **Vận dụng:**  -Giải thích được vấn đề đặt ra từ văn bản, nêu được bài học, giải quyết được vấn đề đặt ra từ văn bản. | 3TL | 3TL | 1TL | 1TL |
| **2** | **Viết** | **Đề 1:** Viết bài văn kể lại truyện cổ tích bằng lời của một nhân vật.  **Đề 2:** Viết bài văn trình bày ý kiến của em về một hiện tượng (vấn đề) trong đời sống mà em quan tâm (Bắt nạt, lười học, dịch bệnh, môi trường, tệ nạn, đánh giá bản thân ,…) | **Nhận biết:**  **-**Kiểu bài văn tự sự **-**  kể lại truyện cổ tích bằng lời của một nhân vật.  -Xác định được ngôi kể thứ nhất- đóng vai một nhân vật trong truyện cổ tích.  **Thông hiểu:**  -Viết đúng về nội dung, hình thức (Từ ngữ, diễn đạt, bố cục văn bản, nội dung về bài kể chuyện cổ tích)  - Xác định được diễn biến của câu chuyện, kể lại được các sự việt theo trình tự hợp lí.  **Vận dụng:**  - Nêu được những bài học rút ra từ truyện  **Vận dụng cao**:  - Có lối viết sáng tạo, hấp dẫn lôi cuốn; kết hợp các yếu tố miêu tả, biểu cảm để làm nổi bật ý của của bài văn.  - Lời văn sinh động, giàu cảm xúc, có giọng điệu riêng.  **Nhận biết:**  **-**Kiểu bài văn nghị luận về một hiện tượng (vấn đề) trong đời sống.  -Xác định được vấn đề cần nghị luận.  **Thông hiểu:**  -Viết đúng về nội dung, hình thức (Từ ngữ, diễn đạt, bố cục văn bản, nội dung về bài văn nghị luận)  - Đưa ra được lí lẽ, bằng chứng làm sáng tỏ được vấn đề cần nghị luận.  - Hiểu được cách dẫn dắt vấn đề nghị luận.  **Vận dụng:**  - Nêu được những phương hướng, hành động, bài học từ hiện tượng (vấn đề) đưa ra nghị luận.  **Vận dụng cao**:  - Có lối viết sáng tạo, hấp dẫn lôi cuốn; kết hợp các yếu tố miêu tả, biểu cảm để làm nổi bật ý của của bài văn.  - Lập luận rõ ràng, rành mạch.  - Lời văn sinh động, giàu cảm xúc, có giọng điệu riêng. | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* |
| **Tổng số câu** | | |  | **3TL** | **3TL** | **1TL** | **1TL** |
| **Tỉ lệ (%)** | | |  | **25** | **45** | **20** | **10** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **70** | | **30** | |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT HUYỆN ĐẠI LỘC**  **TRƯỜNG TH&THCS ĐẠI TÂN** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II- NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn: Ngữ văn - Lớp 6** |

**HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM**

**I/ ĐỌC – HIỂU (6,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| 1 | Văn bản thông tin | 0,5 |
| 2 | Học sinh kể tên được 2 trong 3 văn bản sau:  -Trái Đất – Cái nôi của sự sống  -Các loài chung sống với nhau như thế nào?  -Trái Đất  *-Học sinh trả lời đúng 2 văn bản như đáp án – 0,5 điểm.*  *- Học sinh trả lời đúng 1 văn bản – 0,25 điểm.* | 0,5 |
| 3 | a. Ngày 22 tháng tư hằng năm  b.Trạng ngữ: Từ mốc thời gian ấy  -*Học sinh trả lời đúng như đáp án – mỗi câu 0, 25 điểm.* | 0,25  0,25 |
| 4 | Tác dụng của phép liệt kê của câu văn trên là: Nêu ra một cách phong phú, đầy đủ về cảnh báo môi trường nhằm làm rõ đây chính là nguyên nhân làm cho môi trường của Trái Đất đang bị tổn thương và xuống cấp trầm trọng.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 1,0 điểm.*  *- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,5 điểm.*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.*  ***\* Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.* | 1,0 |
| 5 | Dấu ngoăc kép dùng để đánh dấu từ ngữ có ý nghĩa đặc biệt.  *Học sinh trả lời đúng như đáp án – 1,0 điểm.* | 1,0 |
| 6 | Câu văn trên có thể hiểu là: Trái đất được xem như là người mẹ hiền nuôi dưỡng muôn vật, muôn loài.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 1,0 điểm.*  *- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,5 điểm.*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.*  ***\* Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.* | 1,0 |
| 7 | - HS xác định được đối tượng: động vật, thực vật, con người…- 0,5 điểm.  - HS có sự lý giải phù hợp – 0,5 điểm. | 1,0 |
| 8 | Học sinh nêu được những việc làm cụ thể của bản thân như: trồng cây gây rừng, không xả rác bừa bãi, tiết kiệm điện nước, không săn băt, giết hại động vật quý hiếm,…  *Mức 1: Học sinh nêu được 2 đến ý – 0,5 điểm.*  *Mức 2: Học sinh nêu được 1 ý – 0,25 điểm*  *Mức 3: Học sinh trả lời sai hoặc không trả lời 0,00 điểm* | 0,5 |

**II/ VIẾT ( 4,0 điểm)**

**Đề 1:** Em hãy kể lại một truyện cổ tích bằng lời của một nhân vật *(Lưu ý: truyện cổ tích đó không có trong chương trình sách giáo khoa Ngữ văn 6, tập 2 – Kết nối tri thức với cuộc sộng).*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Phần viết | Nội dung | Điểm |
|  | **I/ Yêu cầu chung:**  -Xác định đúng kiểu bài tự sự, đảm bảo bố cục bài văn, lựa chọn nhân vật để đóng vai, nắm được sự việc, cốt truyện, lời kể tự nhiên, chân thật, hấp dẫn,..  -Sử dụng đúng ngôi kể thứ nhất.  -Xác định đúng nội dung kể: Đóng vai nhân vật kể lại một câu chuyện cổ tích  -Bài viết trình bày sạch đẹp, rõ ràng, mạch lạc, ít mắt lỗi chính tả, lỗi dùng từ, đặt câu. |  |
| **II/ Yêu cầu cụ thể về tiêu chí** |  |
| ***Tiêu chí 1. Cấu trúc (0,5 điểm)***  *Đảm bảo cấu trúc một bài kể lại truyện cổ tích bằng lời của một nhân vật:*  có đầy đủ các phần - Mở bài, thân bài, kết bài. | **0,5** |
| **Tiêu chí 2: Nội dung – 2,0 điểm**  Xác định đúng kiểu bài kể chuyện cổ tích bằng lời của một nhân vật và triển khai bài kể chuyện hợp lí, có thể triển khai theo nội dung như sau: | **2,0** |
| ***1.Mở bài****:* Đóng vai nhân vật tự giới thiệu về mình và câu chuyện cổ tích định kể. | 0,25 |
| ***2.Thân bài*:** Kể lại diễn biến của câu chuyện:  - Xuất thân của nhân vật  - Hoàn cảnh diễn ra câu chuyện  - Các diễn biến chính của câu chuyện  + Sự việc thứ nhất  +Sự việc thứ 2  +Sự việc thứ 3  +…….  ( Kết hợp kể tả và bộc lộ cảm xúc của nhân vật gắn với mỗi sự việc xảy ra và các nhân vật có liên quan) | 1,5 |
| ***3. Kết bài****:* Kết thúc câu chuyện và nêu ra bài học được rút ra từ câu chuyện. | 0,25 |
| **Tiêu chí 3: Diễn đạt – 1,0 điểm**  **-**Lập luận chặt chẽ, thuyết phục, kết hợp được yếu tố miêu tả và biểu cảm.  Vốn từ ngữ phong phú, kiểu câu đa dạng, đảm bảo, diễn đạt trôi chảy, mạch lạc. Ít mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.  Chữ viết cẩn thận, rõ ràng, bài văn trình bày sạch đẹp, ít tẩy xoá | **1,0** |
| **Tiêu chí 4: Sáng tạo – 0,5 điểm**  Bài viết có ý tưởng hay, văn phong trong sáng, giàu sức thuyết phục,…. | **0,5** |

**Đê 2:** Viết bài văn trình bày ý kiến của em về một hiện tượng (vấn đề) trong đời sống mà em quan tâm (Bắt nạt, lười học, dịch bệnh, môi trường, tệ nạn, đánh giá bản thân ,…)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Phần viết | Nội dung | Điểm |
|  | **I/ Yêu cầu chung:**  -Xác định đúng kiểu bài nghị luận về vấn đề (hiện tượng) trong đời sống.  -Xác định đúng vấn đề nghị luận, bài viết có lí lẽ dẫn chứng để làm sáng tỏ vấn đề nghị luận.  -Bài viết trình bày sạch đẹp, rõ ràng, mạch lạc, ít mắt lỗi chính tả, lỗi dùng từ, đặt câu. |  |
| **II/ Yêu cầu cụ thể về tiêu chí** |  |
| ***Tiêu chí 1. Cấu trúc (0,5 điểm)***  *Đảm bảo cấu trúc một bài văn nghị luận về một vấn đề (hiện tượng) trong đời sống:* có đầy đủ các phần: Mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận. Thân bài làm rõ được nhận định, triển khai được các luận điểm (đưa ra được lí lẽ , dẫn chứng). Kết bài khái quát được nội dung nghị luận. | **0,5** |
| **Tiêu chí 2: Nội dung – 2,0 điểm**  *Xác định đúng vấn đề nghị luận:* Trình bày ý kiến về một hiện tượng (vấn đề) trong đời sống. Hiện tượng đời sống là những hiện tượng nổi bật, có ý nghĩa hoặc ảnh hưởng tới phần lớn mọi người trong xã hội (có thể là hiện tượng tích cực hoặc tiêu cực)  *Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm, thể hiện sự nhận thức sâu sắc và vận dụng tốt các thao tác lập luận; có sự kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.* Có thể triển khai theo hướng sau: | **2,0** |
| ***1****.* ***Mở bài****:* Giới thiệu được hiện tượng(vấn đề) người viết quan tâm và thể hiện rõ ràng ý kiến của người viết về hiện tượng ( vấn đề) ấy. | 0,25 |
| ***2.******Thân bài***: Lần lượt trình bày ý kiến của người viết theo một trình tự nhất định để làm sáng tỏ hiện tượng (vấn đề) đã nêu ở mở bài. Tùy vào ý kiến người viết đưa ra các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục để làm sáng tỏ lí lẽ. | 1,5 |
| ***3.Kết bài****:* Khẳng định lại ý kiến, đưa ra những đề xuất, giải pháp… | 0,25 |
| **Tiêu chí 3: Diễn đạt – 1,0 điểm**  - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục; lí lẽ, bằng chứng rõ ràng.  -Vốn từ ngữ phong phú, kiểu câu đa dạng, đảm bảo, diễn đạt trôi chảy, mạch lạc. Ít mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.  -Chữ viết cẩn thận, rõ ràng, bài văn trình bày sạch đẹp, ít tẩy xoá. | **1,0** |
| **Tiêu chí 4: Sáng tạo – 0,5 điểm**  Bài viết có ý tưởng hay, văn phong trong sáng, giàu chất văn, giàu sức thuyết phục,…. | **0,5** |

**Hết/**